

CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHỤ TÙNG MÁY SỐ 1 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/CBTT-FT1

Sông công, ngày 20 tháng 04 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1

Mã chứng khoán: FT1

Địa chỉ: Đường 3/2, tổ 10, Phường Mỏ Chè, Thành phố Sông công, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

Điện thoại (0208)3862-396

Loại thông tin công bố: Định kỳ

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Đức Giang - Người được uỷ quyền công bố thông tin, Số điện thoại: 0963467111

2. Nội dung thông tin công bố:

FT1 đã công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 từ ngày 30/03/2023 tại địa chỉ <http://futu1.com.vn>. Trong quá trình rà soát tài liệu, FT1 cập nhật, bổ sung một số nội dung trong tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2022 tại đường dẫn <http://futu1.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: Tài liệu họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được cập nhật.



Nguyễn Đức Giang



Sông Công, ngày 21 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2022
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2022

I. Đặc điểm, tình hình

Dịch Covid-19 cơ bản đã được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh đã trở lại trạng thái bình thường như trước khi dịch Covid-19 xuất hiện, các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 01/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP về chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội được Bộ, ngành và địa phương triển khai tích cực. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 của nước ta tiếp tục khởi sắc trên nhiều lĩnh vực, mức tăng trưởng của Việt Nam đạt 8,1%, tổng sản phẩm quốc nội GDP tăng 7,9% so với năm 2021.

Xung đột quân sự giữa Nga - Ucraina diễn biến phức tạp, giá dầu tăng, lạm phát tăng cao tạo ra những thách thức, rủi ro cho kinh tế thế giới và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thị trường xe máy Việt Nam dần khởi sắc trở lại và có bước tăng trưởng đột phá so với năm 2021.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính SXKD năm 2022 so với NQ ĐHĐCD

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	TH 2022	TH2022/ TH2021 (%)	TH2022/ KH2022 (%)
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ.Đ	721,66	820	980,7	136%	120%
2	Tổng doanh thu	Tỷ.Đ	783,15	880,6	1.063,56	136%	121%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.Đ	48,34	50,36	76,025	157%	151%
4	Nộp ngân sách nhà nước	%	100%	100%	100%	100%	100%

- Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 980,7 tỷ đồng bằng 136% so với năm 2021, đạt 120% so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tổng doanh thu đạt 1.063,56 tỷ đồng bằng 136% so với năm 2021, đạt 121% so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 76,025 tỷ đồng bằng 157% so với năm 2021, đạt 151% so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Nộp ngân sách nhà nước đạt 100%.



2. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt hoạt động của công ty năm 2022.

2.1. Công tác thị trường 2022.

Thị trường xe máy bị dồn nén sau hai năm do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, đến năm 2022 đã có sự tăng trưởng mạnh mẽ trở lại, thị trường tiêu thụ xe máy năm 2022 theo Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy tăng khoảng 15% so với năm 2021, trong đó HVN chiếm 70%-80% thị phần.

Tỷ lệ lắp ráp xe ga của HVN có xu hướng tăng so với xe số (70/30), trong khi số lượng chi tiết Công ty cấp cho xe ga so với xe số chỉ bằng 50% (5/10) vì vậy tuy HVN tăng sản lượng nhưng doanh thu Công ty không tăng, tuy nhiên Công ty đã cố gắng thực hiện nhiều giải pháp tích cực, linh hoạt khai thác phát triển thêm các sản phẩm mới của các khách hàng truyền thống cũng như các khách hàng mới để tăng thêm doanh thu. Doanh thu thuần bán hàng của công ty tăng 36,5% so với năm 2021.

Cùng với phát triển thị trường nội địa công ty đã và đang quan tâm đến thị trường xuất khẩu. Kim ngạch xuất khẩu năm 2022 đạt 78,61 tỷ (khoảng 3,33 triệu USD) bằng 123% so với năm 2021.

2.2. Công tác đầu tư.

Trong năm 2022 công ty đã đầu tư mua sắm được 09 thiết bị bao gồm gia công cơ khí, cấp phối, xe nâng và thiết bị đo tọa độ không gian ba chiều với giá trị đầu tư trước thuế là 13,918 tỷ đồng.

Các máy móc thiết bị được đưa vào sản xuất kịp thời bổ sung tăng năng lực một số dây chuyền sản xuất và thay thế một số thiết bị cũ, lạc hậu không đảm bảo chất lượng sản xuất theo hướng tăng năng suất và chất lượng sản phẩm để giảm chi phí sản xuất tăng hiệu quả kinh doanh.

2.3. Công tác tài chính.

Thực hiện đúng theo quy định của Luật kế toán và các quy định có liên quan của Nhà nước.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.

Đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.4. Công tác nhân sự.

Luôn quan tâm chăm lo đời sống tinh thần, vật chất và đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2022 đạt 17,080 triệu đồng /người/tháng.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách liên quan đến người lao động.

Công tác đào tạo, tuyển dụng được duy trì, chất lượng nguồn lao động ngày càng được nâng cao.

Người lao động yên tâm gắn bó với công ty, nguồn lao động được đảm bảo ổn định đáp ứng cho công tác sản xuất.

Tuyển dụng nhân sự tạm thời phục vụ sản xuất....

2.5. Công tác khác.

Thực hiện công tác phòng chống Covid 19 trong toàn công ty đúng quy định của Chính phủ, tổ chức tiêm vaccine phòng covid 19 đầy đủ cho người lao động của công ty.



Hệ thống quản lý theo ISO-5S duy trì và cải tiến thường xuyên góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo đúng quy định của Nhà nước.

Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy theo kế hoạch đề ra, đảm bảo chất lượng.

Phần thứ hai KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH2023/TH2022 (%)
1	Giá trị SXCN	Tỷ.Đ	980,7	955	97%
2	Tổng doanh thu	Tỷ.Đ	1063,56	1005	94%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.Đ	76,025	64,8	85%
4	Thu nhập BQ của người lao động	Tr.Đ/tháng	17,08	16,074	94%
5	Nộp ngân sách nhà nước	%	100%	100%	100%

2. Những thuận lợi, khó khăn thách thức trong triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

2.1 Thuận lợi

Nền kinh tế Việt Nam có nhiều cơ hội phục hồi trong năm 2023 khi chính phủ đưa ra nhiều giải pháp thực hiện đồng bộ và triển khai các gói hỗ trợ kinh tế. Đặc biệt với nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2023 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

2.1. Khó khăn

Giá vật tư đang có xu hướng tăng so với giai đoạn cuối năm 2022 gây ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Thị trường tiêu thụ linh kiện phụ tùng xe máy sụt giảm do thị trường xe máy trong nước đã bão hòa và thị phần xe điện tăng.

Thị trường Trung Quốc mở cửa dẫn đến hàng phụ tùng đóng bộ của HVN giảm sức mua.

Sự cạnh tranh của các công ty trong ngành sản xuất phụ tùng linh kiện xe máy ngày càng khốc liệt.

Thị trường xuất khẩu các khách hàng như SHIV, SVC... sang Mỹ và châu Âu giảm do ảnh hưởng của cuộc chiến giữa Nga - Ucraina kéo dài làm tỷ lệ lạm phát tăng cao.



3. Các nhiệm vụ và giải pháp triển khai năm 2023

Tiếp tục giữ vững và tăng thị phần cung cấp phụ tùng linh kiện xe máy. Tập trung nghiên cứu và tìm kiếm thị trường tiêu thụ liên quan đến các sản phẩm là thế mạnh của công ty như bánh răng, trục ...

Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng, đối tác trong nước và nước ngoài, mở rộng thị trường xuất khẩu. Phát triển các phụ tùng linh kiện cơ khí ngoài phụ tùng linh kiện xe máy, giảm phụ thuộc vào thị trường phụ tùng linh kiện xe máy.

Duy trì cải tiến sản xuất theo hướng tiếp cận công nghệ mới để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm. Tập trung cải tiến khuôn, gá ưu tiên nhóm khuôn rèn dập và khuôn đúc, sắp xếp lại các dây chuyền sản xuất cho hợp lý theo Layout nhóm công đoạn, tối ưu quy trình sản xuất.

Đẩy mạnh tiến độ đầu tư thiết bị theo kế hoạch để kịp thời bổ sung máy móc thiết bị cho các dây chuyền sản xuất.

Tìm các nguồn vốn có chi phí thấp, cân đối sử dụng hợp lý các nguồn vốn đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh với chi phí vốn thấp nhất có thể.

Tuyên truyền tới người lao động nâng cao ý thức và trách nhiệm với công việc, thực hiện tốt nội quy, quy chế lao động, quản lý 5S, tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, năng lượng và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

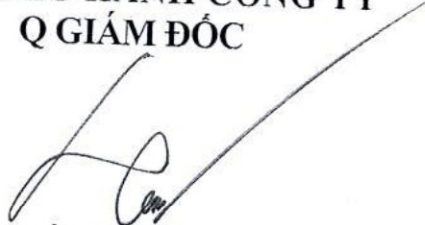
Trên đây là Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY
Q GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP, TKHQDT.


Trần Đức Hưng



CÔNG TY CỔ PHẦN
PHỤ TÙNG MÁY SỐ 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sông Công, ngày 21 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022
và thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023
của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1 (FUTU1) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/4/2022;

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023, cụ thể như sau:

I. Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Thực tế chi trả Quỹ tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so sánh
1	2	3	4	5	6 = 5/4
I	Hội đồng quản trị	05	600	599,9	99,98%
II	Ban kiểm soát	03	480	478	99,58%
	Tổng	08	1.080	1.077,9	99,81%

Kết quả quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2022 đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bằng 99,81% thấp hơn so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



II. Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch
I	Hội đồng quản trị	05	2.542
II	Ban Kiểm soát	03	480
	Tổng cộng	8	3.022

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông;
- Ban KS;
- Lưu: VP, TKHDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Thái





**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHỤ TÙNG MÁY SỐ 1
CỔ PHẦN
PHỤ TÙNG MÁY
SỐ 1
Số: 03114HDQT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sông Công, ngày 21 tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH
Về việc chi trả cổ tức 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1 (FUTU1) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022,

I. Mức trả cổ tức năm 2022

Hội đồng quản trị FUTU1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền như sau:

- Mức chi trả cổ tức: **4.000đồng/cổ phiếu;**
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: **28.319.412.000đồng.**

Đại hội giao HĐQT căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 tổ chức triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức cho các cổ đông vào thời điểm thích hợp trong năm 2023, đảm bảo đúng quy định tại Điều lệ FUTU1 và quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.

II. Dự kiến mức cổ tức chi trả năm 2023

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của FUTU1, Hội đồng quản trị dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023 là trên 30%.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông;
- Ban KS;
- Lưu: VP, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Thái